

Số: /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh phía Nam đường Võ Nguyên Giáp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Quy hoạch đô thị năm 2009; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018; Luật Kiến trúc năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 39/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị; số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Thực hiện Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 991/QĐ-TTg ngày 16/9/2024 phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; số 1686/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị; số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị; số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng; số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; số 15/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 ban hành QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

Theo các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Phủ Lý đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Bắc Châu Giang, thành phố Phủ Lý; Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy

hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Bắc Châu Giang, thành phố Phủ Lý; Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh phía Nam đường Võ Nguyên Giáp; Văn bản số 1740/UBND-GTXD ngày 30/8/2024 về việc nghiên cứu, lập 02 đồ án: (01) Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực công viên cây xanh, và khu vực lân cận phía Nam đường Võ Nguyên Giáp; (02) Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh phía Nam đường Võ Nguyên Giáp;

Căn cứ Kết luận của Thường trực Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh tại Hội nghị giao ban ngày 21/02/2025 (Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo tại Văn bản số 521/TB-VPUB ngày 21/02/2025);

Xét đề nghị của Sở Xây dựng (tại Tờ trình số 399/TTr-SXD ngày 17/02/2025, kèm theo Báo cáo thẩm định số 398/BC-SXD ngày 17/02/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh phía Nam đường Võ Nguyên Giáp, với những nội dung chính sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh phía Nam đường Võ Nguyên Giáp.

2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Sở Xây dựng.

3. Mục tiêu, tính chất, phạm vi và quy mô nghiên cứu

3.1. Mục tiêu:

- Cụ thể hóa Quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều chỉnh quy hoạch phân tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Bắc Châu Giang, thành phố Phủ Lý được phê duyệt.

- Hình thành khu tổ hợp công trình thể dục thể thao đồng bộ, hiện đại đáp ứng được yêu cầu tổ chức thi đấu thường xuyên các môn thể thao (trong nước, quốc tế); bố trí nhiều môn thể thao nhằm đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao thành tích cao, thể dục thể thao quần chúng nâng cao sức khỏe nhân dân, góp phần phát triển toàn diện con người Hà Nam tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Lựa chọn hình thức tổ chức quản lý, vận hành, khai thác phù hợp với xu thế hợp tác phát triển của xã hội; phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đất, công năng gắn với giá trị sử dụng các công trình thể thao trong khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh.

- Làm cơ sở để cấp giấy phép xây dựng và lập dự án đầu tư xây dựng.

3.2. Tính chất: Là khu liên hợp thể thao của tỉnh Hà Nam, nơi tổ chức các giải đấu thể thao trong nước và quốc tế, tổ chức các sự kiện văn hoá - thể thao và phục vụ hoạt động thể dục thể thao thành tích cao, thể dục thể thao quần chúng.

3.3. Vị trí, phạm vi lập quy hoạch

Vị trí khu vực nghiên cứu lập quy hoạch thuộc địa bàn phường Lam Hạ, phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý.

- Phía Bắc giáp đường Võ Nguyên Giáp;
- Phía Nam giáp đường giao thông hiện trạng;
- Phía Đông giáp đường giao thông hiện trạng;
- Phía Tây giáp đường Điện Biên Phủ.

3.4. Quy mô:

Quy mô diện tích: 22,2 ha (*trong đó khu vực công trình nhà thi đấu được nghiên cứu theo hướng giữ lại, cải tạo*).

4. Các chỉ tiêu đạt được của đề án

- Công trình thể dục - thể thao:
 - + Nhà thi đấu (*giữ nguyên quy mô hiện trạng*): khán đài có sức chứa khoảng 7.000 chỗ;
 - + Sân vận động: khán đài có sức chứa khoảng 3.000 chỗ.
- Mật độ xây dựng gộp của cả khu vực: tối đa 25%.
- Đất cây xanh, quảng trường: tối thiểu 20%.
- Các chỉ tiêu về bãi đỗ xe và các chỉ tiêu khác có liên quan cần đảm bảo theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2021/BXD), Tiêu chuẩn quốc gia về công trình thể thao - Nhà thể thao (TCVN 4529:2012), các chỉ tiêu quy hoạch chung, quy hoạch phân khu được phê duyệt và thực trạng của khu vực quy hoạch.
- Chỉ tiêu hệ thống hạ tầng kỹ thuật: tuân thủ theo Nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

5. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất

- Trên cơ sở các chức năng chính và mạng đường giao thông nội bộ kết nối các khu vực công trình, sân bãi trong Khu thể thao đảm bảo các không gian phục vụ các hoạt động thi đấu, tập luyện. Cụ thể:

+ Các công trình thể thao và các sân tập, sân thể thao: bao gồm khu nhà thi đấu đa năng, khu thể thao dưới nước, khu sân vận động phục vụ thi đấu, tập luyện; các sân thể thao ngoài trời như: bóng đá, quần vợt, bóng rổ... là nơi tập luyện của các vận động viên, quần chúng nhân dân.

+ Đất công trình dịch vụ: quán cà phê giải khát, dịch vụ ăn uống, nhà vệ sinh công cộng... bố trí 01 khu trung tâm và một số điểm phân tán đảm bảo phạm vi phục vụ.

+ Đất quảng trường, cây xanh, mặt nước: bố trí giữa các khu chức năng thể thao, tạo không gian chung phục vụ cho các hoạt động cộng đồng.

+ Đất bãi đỗ xe tập trung tại khu vực phía Bắc (được quy hoạch tầng hầm nhằm đảm bảo chỗ đỗ xe, tăng hệ số sử dụng đất, nâng cao hiệu quả sử dụng) và kết hợp không gian tầng trệt của Nhà thi đấu phục vụ cho toàn bộ khu vực lập quy hoạch.

+ Đất khu hạ tầng kỹ thuật gồm các công trình trạm bơm, bể nước sinh hoạt, phòng cháy chữa cháy, trạm biến áp,...

- Quy mô diện tích, chỉ tiêu sử dụng đất đối với khu vực lập quy hoạch được xác định trên cơ sở đảm bảo sự phù hợp với quy hoạch cấp trên và QCVN 01:2021/BXD cụ thể theo Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất. Các đề xuất cụ thể khi thực hiện dự án phải đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành khác có liên quan.

- Tầng cao công trình xây dựng mới từ 01÷02 tầng, đảm bảo điểm nhấn tại khu vực công trình Nhà thi đấu hiện trạng (05 tầng).

Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất

Stt	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
I	Khu vực nhà thi đấu hiện trạng (<i>nhà thi đấu, sân, đường, cây xanh, ...</i>)	59.838,95	26,95
II	Khu vực xây dựng mới	162.212,79	73,05
1	Đất khu thể thao dưới nước	7.472,67	3,37
2	Đất sân vận động	14.485,42	6,52
3	Đất sân tập, sân thể thao	33.471,88	15,07
4	Đất công trình dịch vụ	2.590,87	1,17
5	Đất khu hạ tầng kỹ thuật (cải tạo)	836,48	0,38
6	Đất cây xanh	49.602,96	22,34
7	Đất đường giao thông	32.657,85	14,71
8	Đất bãi đỗ xe	8.171,93	3,68
9	Đất quảng trường	6.583,61	2,96
10	Đất mặt nước	6.339,12	2,85
Tổng cộng (I+II)		222.051,74	100,0

6. Tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan và định hướng, quy định kiểm soát về kiến trúc, cảnh quan

- Khu thể thao được quy hoạch với các công trình thể thao chính phục vụ thi đấu và các sân tập luyện thể thao bố trí liên hoàn, kết nối qua hệ thống không gian cây xanh, đường dạo tạo không gian cảnh quan thoáng đãng, hiện đại.

- Các khu vực quảng trường, không gian cây xanh, mặt nước hồ điều hòa là các không gian mở, điểm nghỉ ngơi, thư giãn cho vận động viên, người dân tham gia hoạt động thi đấu, tập luyện.

- Chiều cao xây dựng công trình đảm bảo sự hài hòa với không gian xung quanh, phù hợp với tính chất, công năng và đặc trưng riêng của từng loại công trình thể thao với trung tâm là công trình nhà thi đấu hiện trạng.

- Các công trình thể thao đảm bảo khoảng lùi tối thiểu 6,0m so với chỉ giới đường đỏ, phù hợp với quy định tại quy hoạch phân khu được duyệt.

- Hình khối kiến trúc đơn giản, hiện đại thống nhất trong tạo lập hình ảnh khu công viên thể thao và phù hợp cảnh quan chung của Khu đô thị Bắc Châu Giang, khuyến khích xây dựng công trình theo kiến trúc xanh; sử dụng màu sắc

tươi sáng, sống động, sử dụng vật liệu xanh, thân thiện với môi trường, thống nhất đồng bộ trong các không gian chức năng.

- Công trình dịch vụ: có hình thức kiến trúc hiện đại, độc đáo, tạo điểm nhấn trong không gian khu vực. Các công trình dịch vụ được bố trí ở giữa khu đất và phía Đông Nam để phục vụ cho nhu cầu của các vận động viên và những người tham gia trong các công trình thể thao.

- Bãi đỗ xe: bố trí tại phía Bắc khu đất, giáp đường Võ Nguyên Giáp thuận tiện cho các phương tiện giao thông khi vào trong khu vực, đảm bảo hài hòa với cảnh quan xung quanh.

- Sử dụng các loại cây xanh bóng mát trên cơ sở kết hợp hệ thống cây xanh hiện trạng (phượng, giáng hương...) và bổ sung các loại cây bóng mát, cây trang trí đảm bảo mỹ quan và phù hợp với tính chất khu thể thao.

- Hàng rào: sử dụng hàng rào xanh tạo không gian mở cho các công trình trong khu thể thao.

- Biển quảng cáo và chỉ dẫn: được đặt ở những nơi ra vào chính, hướng chính của khu vực.

7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

7.1. Quy hoạch giao thông

a) *Đường giao thông*: Hệ thống đường nội bộ có bề rộng tối thiểu là 5,0m, đường dạo có bề rộng tối thiểu 2,0m.

b) *Sân, bãi đỗ xe*: Khu vực bãi đỗ xe được bố trí 01 tầng ngầm nhằm tăng hệ số sử dụng đất với tổng diện tích sàn khoảng 16.344m²; đồng thời sử dụng bãi đỗ xe tại tầng trệt của nhà thi đấu đa năng hiện có với quy mô diện tích sàn khoảng 15.900m². Ngoài ra, khi đồng thời tổ chức các sự kiện thể thao, lượng người tập trung đông có thể sử dụng bãi đỗ xe khu vực lân cận để phục vụ.

c) Lối vào khu thể thao

- Bố trí 02 lối vào chính trên đường Võ Nguyên Giáp phía Bắc tiếp giáp bãi đỗ xe tập trung; 02 lối vào từ phía Đông và phía Nam vào khu thể thao dưới nước và các lối vào người đi bộ đảm bảo lối vào riêng, lối thoát hiểm khi tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao.

- Dự kiến bố trí 02 cầu đi bộ qua đường Điện Biên Phủ và đường D5 tiếp cận các lối vào cho người đi bộ.

7.2. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật

a) Quy hoạch cao độ nền:

- Tuân thủ cao độ khống chế trong điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Bắc Châu Giang.

- Cao độ nền quy hoạch phù hợp với cao độ hiện trạng khu vực nhà thi đấu và cao độ khu vực lân cận, cao độ tim đường giao thông từ +3,4 đến +3,7m, độ dốc san nền theo quy định, đảm bảo thoát nước tự chảy, nhanh chóng.

b) *Quy hoạch thoát nước mưa*: Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước hiện trạng, nước mưa trong khu vực được thu gom vào hệ thống hố ga, cống tròn bê tông cốt thép đường kính D600÷D800 kết hợp rãnh thu nước theo yêu cầu cụ thể

của từng khu chức năng (cụ thể hóa trong giai đoạn lập dự án), đấu nối ra hệ thống công thoát nước mưa xung quanh khu thể thao theo điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu đô thị Bắc Châu Giang.

7.3. Quy hoạch cấp nước

- Nguồn cấp nước dự kiến: lấy từ đường ống cấp nước xung quanh khu thể thao theo Quy hoạch phân khu 1/2000 Khu đô thị Bắc Châu Giang.

- Tổng nhu cầu cấp nước khu vực quy hoạch: khoảng 860m³/ngày.đêm.

- Mạng lưới cấp sử dụng mạng vòng kết hợp với nhánh, ống cấp nước có đường kính từ $\Phi 50 \div \Phi 160\text{mm}$.

- Cấp nước cứu hỏa sử dụng nguồn nước từ ống cấp nước có đường kính $\Phi 110$ trở lên, các trụ cứu hỏa được bố trí với khoảng cách tối đa 150m/trụ và bố trí tại những vị trí nút giao thông, khu vực vườn hoa. Ngoài ra, bố trí thêm điểm lấy nước chữa cháy tại khu vực hồ điều hòa.

7.4. Quy hoạch cấp điện

- Nguồn cấp: Nguồn cấp điện dự kiến lấy từ đường trung thế 35kV hiện trạng chạy dọc tuyến đường gần ranh giới phía Bắc khu vực lập quy hoạch;

- Tổng nhu cầu cấp điện khu vực quy hoạch: khoảng 4.630kVA;

- Trạm biến áp: Sử dụng trạm biến áp hiện trạng và bố trí mới trạm biến áp có công suất phù hợp đảm bảo nhu cầu và bán kính phục vụ (*Nhu cầu và công suất trạm biến áp dự kiến có thể thay đổi trong giai đoạn lập dự án phù hợp với nhu cầu cấp điện, chiếu sáng cho các công trình thể thao*).

- Lưới điện trung áp 35kV: Xây dựng tuyến cáp ngầm 35kV đấu nối từ đường dây 35kV hiện trạng tới trạm biến áp của khu vực.

- Hệ thống điện hạ thế, điện chiếu sáng được quy hoạch đi ngầm.

- Đèn chiếu sáng sử dụng đèn Led tiết kiệm năng lượng, bố trí hệ thống chiếu sáng cao áp phục vụ sân vận động và các sân tập ngoài trời, hệ thống chiếu sáng trang trí tại các khu cây xanh, cảnh quan.

7.5. Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động

- Nguồn cấp: Nguồn cấp thông tin dự kiến lấy từ phía Bắc gần ranh giới quy hoạch.

- Hệ thống cáp thông tin được quy hoạch đi ngầm. Trong quá trình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, chủ đầu tư làm việc với cơ quan cung cấp hệ thống thông tin để phối hợp thực hiện việc đầu tư hạng mục thông tin liên lạc đảm bảo đầu tư xây dựng đồng bộ, phục vụ yêu cầu thông tin, truyền thông tại khu thể thao.

7.6. Quy hoạch thoát nước thải và quản lý chất thải rắn

- Tổng lưu lượng nước thải khu vực quy hoạch: khoảng 375m³/ngày.đêm.

- Nước thải được thu gom theo hệ thống công thoát nước riêng kích thước D300, thoát về đường ống thoát nước thải của đô thị theo điều chỉnh Quy hoạch 1/2000 khu đô thị Bắc Châu Giang.

- Chất thải rắn phân loại, thu gom và vận chuyển đến khu xử lý tập trung của tỉnh. Bố trí điểm tập kết chất thải rắn; các thùng phân loại, thu gom rác dọc theo các tuyến đường dạo, các khu cây xanh, sân thể thao, công trình công cộng... đảm bảo phạm vi phục vụ.

7.7. Công trình ngầm

Bố trí bãi đỗ xe ngầm tại khu vực bãi đỗ xe phía Bắc khu vực; đảm bảo phù hợp với quy định về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị quy định tại Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010.

8. Giải pháp bảo vệ môi trường

- Bảo vệ môi trường không khí: trồng cây xanh hai bên đường, trong các khu thể thao có để dành các khoảng không gian trống để xây dựng công viên vườn hoa với nhiều khoảng trống trồng cây, sân chơi tạo nên các khoảng xanh thông thoáng. Quản lý thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng các công trình.

- Bảo vệ môi trường nước: xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng biệt, nước thải được thu gom và đưa về trạm bơm chuyên bậc để thu về trạm xử lý nước thải tập trung của khu vực, toàn bộ nước thải được xử lý đảm bảo theo quy định hiện hành trước khi xả ra nguồn tiếp nhận.

- Thực hiện các biện pháp quản lý tổng hợp giảm thiểu chất thải, giảm phát thải khí nhà kính, phòng ngừa sự cố môi trường, đảm bảo thực hiện các giải pháp thu gom, phân loại, lưu giữ chất thải rắn theo quy định.

9. Quy định quản lý: Việc quản lý đầu tư xây dựng đô thị tuân thủ quy hoạch và Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh phía Nam đường Võ Nguyên Giáp.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh phía Nam đường Võ Nguyên Giáp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm kiểm tra, ký xác nhận vào bản vẽ quy hoạch theo đúng nội dung Quyết định được phê duyệt; đồng thời phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch xây dựng theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan: tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát xây dựng theo quy hoạch, xử lý các trường hợp xây dựng sai theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt cho tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo phù hợp với định hướng quy hoạch được duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - VPUB: LĐVP, GTXD, NN-TNMT, TH;
 - Lưu VT, GTXD.
- QV. - D\QĐ\2025\021

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Xuân Dương